

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư Dự án: HTKT hai bên sông Hà Thanh
(đoạn từ cầu Đồi đến cầu Hoa Lư)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Hạ tầng kỹ thuật hai bên
sông Hà Thanh (đoạn từ cầu Đồi đến cầu Hoa Lư); Báo cáo thẩm tra số 112/BC-
KTNS ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật hai bên sông Hà Thanh (đoạn từ cầu Đồi đến cầu Hoa Lư) do UBND thành phố Quy Nhơn làm chủ đầu tư.

1. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng mới kè kết hợp làm đường giao thông trên mặt kè hai bờ sông Hà Thanh nhằm chống xói lở bờ sông, tăng cường khả năng thoát lũ, giảm thiểu rủi ro do thiên tai gây ra, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và tạo mỹ quan đô thị dọc tuyến sông.

2. Quy mô đầu tư

2.1. Phần kè:

Dự án đầu tư xây dựng tuyến kè 2 bờ sông Hà Thanh với tổng chiều dài khoảng 840,10m; trong đó tuyến kè bờ hữu dài 396,4m, tuyến kè bờ tả dài 443,7m.

2.2. Phân hạ tầng kỹ thuật:

2.2.1. San nền:

San nền theo cao độ san nền quy hoạch khu dân cư khu tái định cư; diện tích đất phân lô S khoảng 3569,6m², tạo ra 53 lô đất tái định cư.

2.2.2. Đường giao thông:

Công trình xây dựng đường giao thông nội bộ với quy mô đường phố nội bộ (TCXDVN 104-2007 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế)

a) Phần đường

- Tuyến đường bên phải:

+ Chiều dài tuyến đường: L khoảng 368m.

+ Bề rộng mặt cắt ngang B 15m (vía hè 3m + mặt đường 9,0m + vỉa hè 3m).

- Tuyến đường bên trái:

+ Chiều dài tuyến đường: L khoảng 465m.

+ Bề rộng mặt cắt ngang B 12m (vía hè phía nhà dân 2m + mặt đường 7,0m + vỉa hè phía bờ sông 3m).

b) Nền đường:

Nền đường đắp đất đòi đầm nén K95, lớp sát mặt đường dày 50cm đầm nén đạt độ chặt K98. Taluy nền đắp 1:1,5, taluy nền đường đào 1:1.

c) Mặt đường: Mặt đường thảm bê tông nhựa.

d) Bó vỉa: Bê tông đổ tại chỗ.

e) Vía hè: Lát gạch block.

2.2.3. Công trình thoát nước:

Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước (hệ thống cống dọc, cống ngang) trên tuyến.

2.2.4. Cấp nước và PCCC; thoát nước thải:

Đầu tư xây dựng hoàn thiện tuyến ống cấp nước, phòng cháy chữa cháy hệ thống thoát nước và tuyến ống thoát nước thải sinh hoạt.

2.2.5. Hệ thống điện:

Di dời phần đường dây 22 kV, đường dây 0,4kV và đường dây chiếu sáng trong phạm vi dự án.

Xây dựng mới tuyến điện chiếu sáng đường và điện trang trí.

Đầu tư hoàn thiện phần điện cấp điện khu tái định cư.

2.2.6. Xây dựng mở rộng cầu Đồi:

Tăng thêm 2 nhịp dầm BTCT thường L khoảng 13m. Chiều dài tăng thêm khoảng 26m.

- Khô cầu: $B 16,0+0,5 \times 2=17,0m$, không có lề bộ hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 115.254.975.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười lăm tỷ, hai trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh, vốn ngân sách thành phố Quy Nhơn.

6. Khả năng cân đối các nguồn vốn thực hiện dự án:

- Vốn đầu tư công của tỉnh hỗ trợ hỗ trợ 25 tỷ đồng để đầu tư cho hạng mục mở rộng cầu Đồi.

- Vốn đầu tư công của thành phố Quy Nhơn: Thanh toán các khoản chi phí đầu tư còn lại.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2024.

- Quý IV năm 2021 + Quý I, Quý II năm 2022: Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư;

- Quý III năm 2022 đến Quý IV năm 2024: Triển khai dự án khi bố trí kế hoạch vốn thực hiện đầu tư theo quy định.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực từ ngày 11 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy (b/cáo); TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *th*



CHỦ TỊCH

Handwritten signature
Hồ Quốc Dũng



Handwritten text in Vietnamese, likely a signature or official stamp, located to the right of the seal.